

Số: 3640 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám” tại xã Gia Tân 3,
huyện Thống Nhất của Ban Quản lý Dự án huyện Thống Nhất**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 55/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai;*

*Xét Văn bản số 6944/STNMT-MT ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Sở Tài
nguyên và Môi trường về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác
động môi trường Dự án “Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám” tại xã Gia Tân 3,
huyện Thống Nhất của Ban Quản lý Dự án huyện Thống Nhất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
650/TTr-STNMT ngày 25 tháng 11 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
của Dự án “Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám” (sau đây gọi là Dự án) của Ban
Quản lý Dự án huyện Thống Nhất (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại xã Gia

Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ban Quản lý Dự án huyện Thống Nhất;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Thống Nhất;
- UBND xã Gia Tân 3;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;

Lưu: VT, KTNS, KTN.

QĐBTM.Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám-BQLĐA huyện TN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi



Phụ lục

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN

“Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám” tại xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất của Ban Quản lý Dự án huyện Thống Nhất

(Kèm theo Quyết định số 3640 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

1. Thông tin về Dự án

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám.
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.
- Chủ dự án đầu tư: Ban Quản lý Dự án huyện Thống Nhất.
- Người đại diện: Ông Lê Hùng Toàn Chức vụ: Tổng Giám đốc.
- Địa chỉ liên hệ: Đường N2, Khu trung tâm hành chính huyện Thống Nhất, khu phố Lập Thành, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.
- Dự án được Hội đồng nhân dân huyện Thống Nhất ban hành Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2023 về chủ trương đầu tư dự án Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai; dự án có trong danh mục các dự án thu hồi đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 2) được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 15/2024/NQ-HĐND ngày 15 tháng 10 năm 2024.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

1.2.1. Phạm vi của Dự án:

- Dự án thực hiện theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Thống Nhất ban hành về chủ trương đầu tư, bao gồm các công trình: (i) xây dựng 15 phòng học, 06 phòng học bộ môn; khu vệ sinh; sảnh, hành lang, cầu thang; diện tích xây dựng khoảng 730,74 m²; (ii) khối hành chính quản trị, khối phòng hỗ trợ học tập (3 tầng); (iii) công trình hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ; (iv) đầu tư thiết bị hoàn chỉnh.

- Dự án có diện tích sử dụng đất vĩnh viễn là 10.080,5 m².

- Phạm vi đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định này không bao gồm: Hoạt động bồi thường, thu hồi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án; hoạt động khai thác và vận chuyển đất đắp, đá, cát từ các mỏ vật liệu hoặc khu vực cung cấp vật liệu phục vụ giai đoạn thi công dự án.

1.2.2. Công nghệ sản xuất: Dự án thuộc loại hình xây dựng trường học nhằm đáp ứng tối đa nhu cầu học tập của nhân dân, do đó không thuộc loại hình sản xuất nên không áp dụng công nghệ sản xuất trong quá trình triển khai và đi vào hoạt động.

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư:

1.3.1. Các hạng mục công trình xây dựng của dự án:

- Hạng mục: Xây dựng 15 phòng học, 06 phòng học bộ môn; khu vệ sinh; sảnh, hành lang, cầu thang; diện tích xây dựng khoảng 730,74 m².

+ Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy (PCCC), thông tin liên lạc đầy đủ.

- Hạng mục: Khối hành chính quản trị, khối phòng hỗ trợ học tập (03 tầng).

+ Gồm các phòng hành chính, quản trị, phòng chức năng diện tích xây dựng mỗi tầng khoảng 486,6 m².

+ Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, PCCC, thông tin liên lạc đầy đủ.

- Thiết bị: Đầu tư thiết bị hoàn chỉnh.

1.3.2. Các hạng mục công trình phụ trợ, bảo vệ môi trường:

+ Xây nhà bảo vệ: Diện tích khoảng 15,75 m².

+ Xây cổng chính và cổng phụ + tường rào thoáng mặt trước và mặt bên giáp đường giao thông.

+ Xây tường rào kín các mặt còn lại.

+ Xây nhà xe giáo viên, học sinh.

+ Khu sân chơi, thể dục thể thao và mái che nhà đa năng.

+ Hồ bơi; Trạm xử lý nước thải. San nền, tường chắn đất.

+ Sân lát gạch terrazo và sân đường bê tông đá 1 x 2.

+ Cây xanh thảm cỏ. Giếng khoan + bể nước ngầm.

+ Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước tổng thể, hệ thống PCCC + chống sét, hệ thống thông tin liên lạc đầy đủ.

+ Đường dây và trạm biến áp.

1.3.3. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:

Theo điểm đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, khu vực thực hiện dự án có các yếu tố nhạy cảm sau: Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đất đai với diện tích khoảng 3.177 m² đất trồng lúa của người dân trong khu vực.

1.3.4. Các hoạt động của dự án đầu tư:

- Trong giai đoạn xây dựng:

+ Hoạt động đào, đắp đất phục vụ xây dựng các hạng mục.

+ Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công, chất thải, máy móc thiết bị.

+ Hoạt động của công nhân tham gia xây dựng.

- Trong giai đoạn vận hành:

- + Hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.
- + Hoạt động duy tu, bảo dưỡng các công trình của dự án.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn thi công xây dựng: Hoạt động thu hồi đất và giải phóng mặt bằng; hoạt động đào, đắp đất phục vụ xây dựng các hạng mục; hoạt động của công nhân tham gia thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị.

- Trong giai đoạn vận hành: Hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh; hoạt động kiểm tra, bảo dưỡng các hạng mục công trình dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải:

3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:

a) Trong giai đoạn thi công xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt từ công nhân thi công: Khoảng 2,5 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm chính: pH, TSS, TDS, BOD₅, Sunfua, Amoni, Nitrat, Dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Phosphat, Coliform.

- Nước thải xây dựng từ quá trình vệ sinh thiết bị, máy móc, phương tiện ra vào phục vụ thi công: Khoảng 08 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm chính: pH, TSS, dầu mỡ khoáng.

b) Trong giai đoạn vận hành: Nước thải sinh hoạt từ các hoạt động của trường học khoảng 15,8 m³/ngày. Thành phần ô nhiễm chính: pH, TSS, TDS, BOD₅, Sunfua, Amoni, Nitrat, Dầu mỡ động thực vật, tổng các chất hoạt động bề mặt, Phosphat, Coliform.

3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

a) Trong giai đoạn thi công xây dựng: Các hoạt động phát quang mặt bằng, đào đắp, vận chuyển vật liệu, hoạt động của các phương tiện, máy móc làm phát sinh bụi và khí thải với thành phần chủ yếu gồm: bụi, CO, NO₂, SO₂, ...

b) Trong giai đoạn vận hành: Từ các hoạt động của phương tiện giao thông ra vào trường học, khu vực xử lý nước thải, khu tập kết chất thải rắn sinh hoạt, máy phát điện dự phòng làm phát sinh bụi và khí thải với thành phần chủ yếu gồm: bụi, CO, NO₂, SO₂, chlorine, H₂S...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

3.2.1. Quy mô, tính chất của chất thải rắn sinh hoạt, chất thải thông thường:

a) Trong giai đoạn thi công xây dựng:

- Hoạt động thu hồi đất và giải phóng mặt bằng phát sinh sinh khối với khối lượng khoảng 7,5 tấn với thành phần chủ yếu gồm chất thải thực bì và cây cỏ.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh gồm:

+ Đất hữu cơ do đào lớp đất thực vật bề mặt: Khối lượng khoảng 2.046 m³.

+ Chất thải xây dựng khác: Sắt, thép, gạch, đá thải, cốt pha tháo dỡ, ... khối lượng khoảng 1.506 kg.

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh gồm: Các loại rau quả, thức ăn thừa, bao bì, hộp đựng thức ăn, ... khối lượng khoảng 25 kg/ngày.

b) Trong giai đoạn vận hành:

- Sinh khối phát sinh trong quá trình chặt tỉa cây trồng: 05 kg/tháng, thành phần gồm thực bì.

- Chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh gồm bùn thải từ bể tự hoại và hệ thống xử lý nước thải, cặn thu từ hồ bơi, cặn lọc thải bỏ từ hệ thống xử lý nước thải, bao bì, giấy vụn... khoảng 3.450 kg/tháng.

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh gồm: Các loại thức ăn thừa, bao bì, túi nylon, ... khối lượng khoảng 168 kg/ngày.

3.2.2. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

a) Trong giai đoạn thi công: Chất thải nguy hại phát sinh gồm thùng chứa sơn, dầu nhớt, giẻ lau dính dầu, bóng đèn huỳnh quang khối lượng khoảng 20,5 kg/tháng.

b) Trong giai đoạn vận hành: Chất thải nguy hại phát sinh gồm thiết bị, linh kiện điện tử thải, giẻ lau dính dầu, bóng đèn huỳnh quang, bao bì kim loại cứng/mềm... khối lượng khoảng 5,3 kg/tháng.

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

- Phát sinh từ các phương tiện vận tải và máy móc thi công như máy trộn bê tông, máy cắt bê tông, máy đầm, máy khoan ...

- Các quy chuẩn áp dụng: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư:

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a) Trong giai đoạn thi công xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: Bố trí 02 nhà vệ sinh di động tại vị trí thi công để thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt; hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Nước thải xây dựng: Nước vệ sinh thiết bị, máy móc được thu gom về hố lắng có thể tích 05 m³ để lắng cặn, đất cát trong nước trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng Dự án đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

b) Trong giai đoạn vận hành:

Nước thải sinh hoạt được thu gom qua bể tự hoại và đưa về hệ thống xử lý nước thải công suất 20 m³/ngày để xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt - QCVN 14:2008/BTNMT, cột A, K = 1,0 trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

Quy trình xử lý nước thải: Nước thải sinh hoạt → Hồ thu gom → Bể điều hòa → Bể anoxic → Bể MBBR → Bể lắng → Bể khử trùng → Nguồn tiếp nhận.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình vận hành Dự án đáp ứng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt - QCVN 14:2008/BTNMT, cột A, K = 1,0.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:

a) Trong giai đoạn thi công xây dựng:

- Các phương tiện vận tải, các máy móc, thiết bị sử dụng phải được đăng kiểm; các phương tiện chuyên chở nguyên vật liệu (đất, cát, đá, xi măng...) vật tư trong quá trình thi công phải được che chắn kín để tránh phát tán bụi và rơi vãi đất, cát, vật liệu, bụi trên đường vận chuyển.

- Bảo quản, che chắn nguyên, vật liệu tại công trường tạm, bãi thi công.

- Thu gom, quét dọn đất cát bị lôi kéo, rơi vãi ra đường giao thông trong quá trình vận chuyển vật liệu và thường xuyên phun nước dập bụi, tạo ẩm tại khu vực thi công và tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu.

b) Trong giai đoạn vận hành:

Sử dụng những phương tiện vận chuyển ra vào trường học đã được đăng kiểm và phải chở đúng trọng tải quy định; máy phát điện dự phòng sử dụng nhiên liệu dầu DO có hàm lượng lưu huỳnh thấp.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động của bụi, khí thải phát sinh bởi Dự án trong giai đoạn chuẩn bị, thi công xây dựng và vận hành; đáp ứng các điều kiện về vệ sinh môi trường và QCVN 05:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

a) Trong giai đoạn thi công xây dựng:

- Thực bì, cây cỏ phát sinh từ hoạt động giải phóng mặt bằng: Thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Đất hữu cơ bề mặt do đào đắp: toàn bộ được dùng để tận dụng trong khuôn viên dự án. Chủ dự án phải tuân thủ và thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý theo quy định của Luật Khoáng sản liên quan đến việc tận dụng đất bề mặt thải bỏ và không đưa đất thừa ra khỏi phạm vi dự án.

- Chất thải xây dựng khác: Sắt, thép, gạch, đá thải, cốt pha tháo dỡ, ... lưu giữ tạm tại dự án và hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thu gom, phân loại và lưu giữ vào thùng chứa loại 120L, đặt tại vị trí an toàn của công trường, hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý với tần suất 02 ngày/lần theo đúng quy định.

b) Trong giai đoạn vận hành:

- Thực bì phát sinh trong quá trình chặt tỉa cây trồng: Thu gom, hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn thông thường: Bố trí kho lưu chứa với diện tích 04 m², thực hiện lưu chứa tạm thời và hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thực hiện thu gom, phân loại tại nguồn và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thu gom, xử lý các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định có liên quan của tỉnh Đồng Nai.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

a) Trong giai đoạn thi công: Thu gom toàn bộ các loại chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công; lưu giữ trong thùng chứa có nắp đậy kín, dán nhãn theo quy định, bảo đảm lưu chứa an toàn, không tràn đổ, có gắn biển hiệu cảnh báo và hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo quy định với tần suất phù hợp.

b) Trong giai đoạn vận hành: bố trí kho lưu chứa với diện tích 4m², thực hiện lưu chứa tạm thời và hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý theo quy định.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: thu gom, xử lý chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu theo quy định của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

4.3.1. Trong giai đoạn thi công:

- Thường xuyên kiểm tra và bảo trì thiết bị thi công. Các thiết bị thi công và phương tiện vận chuyển hạn chế hoạt động cùng lúc để tránh hiện tượng cộng hưởng âm.

- Không chuyên chở quá tải và hạn chế bóp còi trong khu vực Dự án. Tắt máy khi không sử dụng phương tiện.

- Thời gian thi công, vận chuyển nguyên vật liệu phù hợp để giảm ảnh hưởng đến người dân sống gần khu vực Dự án.

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân tiếp xúc trực tiếp với các loại máy, thiết bị phát sinh ồn.

- Áp dụng công nghệ thi công mới, giảm chấn động do sóng lan truyền trong nền đất, phối hợp với đơn vị thi công và chính quyền địa phương giải quyết vấn đề phát sinh do tác động của Dự án gây ra.

4.3.2. Trong giai đoạn vận hành: Thường xuyên kiểm tra chất lượng các máy móc, thiết bị kịp thời duy tu, sửa chữa, các phương tiện giao thông ra vào dự án phải được kiểm định...nhằm hạn chế tiếng ồn và độ rung.

Yêu cầu về bảo vệ môi trường: tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, đảm bảo các điều kiện an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

4.4.1. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

a) Phòng ngừa sự cố cháy nổ:

- Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống phòng cháy chữa cháy, trang bị máy móc thiết bị theo đúng phương án phòng cháy chữa cháy đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm duyệt.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát các trụ nước và các nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy; tổ chức bảo quản, bảo dưỡng phương tiện thường xuyên như máy bơm chữa cháy, bình chữa cháy và các phương tiện chữa cháy khác, đảm bảo sẵn sàng của các phương tiện chữa cháy.

b) Phòng ngừa sự cố đối với hệ thống thu gom nước thải, bể tự hoại và hệ thống xử lý nước thải:

- Lập kế hoạch theo dõi hoạt động của bể tự hoại, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, tránh các sự cố có thể xảy ra, định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng hút hầm tự hoại.

- Đảm bảo vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy trình.

- Thông báo cho nhà cung cấp các sự cố để có biện pháp khắc phục kịp thời khi hệ thống xử lý xảy ra sự cố.

- Trường hợp xảy ra sự cố có dầu thải hoặc hóa chất thải vào hệ thống thu gom của dự án gây ảnh hưởng đến hệ thống xử lý nước thải, lập tức sẽ đóng van tại hệ thống xử lý nước thải và nhanh chóng phối hợp với các cơ quan chức năng có biện pháp ứng cứu kịp thời.

- Trường hợp nước thải sau xử lý không đạt tiêu chuẩn quy định, nước thải sẽ được hoàn lưu về bể điều hòa để xử lý đạt yêu cầu.

4.4.2. Các công trình, biện pháp khác:

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định của pháp luật.

- Áp dụng biện pháp tổ chức thi công phù hợp; thường xuyên kiểm tra hệ thống tiêu thoát nước để bảo đảm tiêu thoát nước khi thi công dự án.

- Bố trí tập kết nguyên vật liệu ở khu vực cao nhằm tránh nước mưa cuốn vật liệu, làm gia tăng hàm lượng chất rắn lơ lửng trong nguồn nước tiếp nhận.

- Định kì kiểm tra, giám sát hệ thống thu gom, thoát nước mưa, thoát nước thải; khơi thông các dòng chảy, thông tắc hệ thống tiêu thoát nước xung quanh công trường thi công, đảm bảo không để nước đọng, gây ngập úng trong quá trình thực hiện Dự án; thường xuyên cập nhật các số liệu về tình hình mưa lũ, ngập lụt tại địa phương và các khu lân cận; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong quá trình ứng phó sự cố ngập lụt do thiên tai; bố trí lực lượng chuyên môn xử lý kịp thời trong trường hợp xảy ra ngập úng cục bộ trong phạm vi Dự án.

- Biện pháp giảm thiểu tác động tới hệ sinh thái: Giám sát, đảm bảo công tác thi công được triển khai trong ranh giới, phạm vi cho phép; hoàn nguyên khu vực Dự án ngay sau khi kết thúc thi công.

- Chủ đầu tư và nhà thầu thi công xây dựng ban hành nội quy bảo vệ môi trường, nghiêm cấm xả rác, nước thải không xử lý đạt yêu cầu ra môi trường.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án:

5.1. Giai đoạn thi công xây dựng:

5.1.1. Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

- Nội dung giám sát: Giám sát khối lượng phát sinh hàng tháng, biện pháp và tần suất thu gom, công tác lưu trữ và bàn giao xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.

- Vị trí giám sát: Khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại.

- Tần suất giám sát: Liên tục.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

5.1.2. Giám sát rủi ro, sự cố:

- Vị trí giám sát: Tại vị trí thi công dự án.

- Tần suất giám sát: Trong thời gian có hoạt động thi công.

5.2. Giai đoạn vận hành:

5.2.1. Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại:

- Nội dung giám sát: Giám sát khối lượng phát sinh hàng tháng, biện pháp và tần suất thu gom, công tác lưu trữ và bàn giao xử lý chất thải rắn thông thường.

- Vị trí giám sát: Khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại.

- Tần suất giám sát: Liên tục.

- Quy định áp dụng: Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

5.2.2. Giám sát các rủi ro, sự cố:

- Nội dung giám sát: phương án phòng ngừa và ứng phó các sự cố.
- Yêu cầu giám sát: Thường xuyên kiểm tra các công trình giảm thiểu, xử lý ô nhiễm, khắc phục sự cố.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

Chủ Dự án có trách nhiệm thực hiện các điều kiện liên quan đến bảo vệ môi trường sau:

- Đảm bảo sự phù hợp của Dự án với các quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt; chủ động phối hợp với cơ quan chức năng, cộng đồng dân cư để phòng ngừa, giải quyết các vấn đề môi trường phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án.
- Khoanh định ranh giới của Dự án và chỉ được tiến hành xây dựng các hạng mục công trình của Dự án trên diện tích đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định của pháp luật; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án và chỉ được phép triển khai thực hiện Dự án sau khi hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về số liệu diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa của dự án, thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp có sự thay đổi về số liệu diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa. Thi công xây dựng theo đúng phạm vi, quy mô Dự án đã đăng ký.
- Thực hiện các biện pháp quản lý và giải pháp công trình để giảm thiểu ô nhiễm bụi, nước mưa chảy tràn, bồi lắng, úng ngập do việc thực hiện Dự án; đảm bảo việc tiêu thoát nước cho khu vực xung quanh Dự án.
- Thực hiện các biện pháp phù hợp để giảm thiểu tác động của Dự án đến các hoạt động giao thông; cải tạo, nâng cấp các công trình giao thông bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện Dự án.
- Thực hiện các biện pháp giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an ninh trật tự đối với đội ngũ công nhân viên tham gia thi công xây dựng, vận hành Dự án.
- Thực hiện các biện pháp tổ chức thi công và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để giảm thiểu bụi, tiếng ồn và chất lượng nước mưa chảy tràn trong quá trình thi công và vận hành Dự án.
- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Chủ dự án sau khi có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điều 37, Điều 41 và khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường 2020.
- Thực hiện đầy đủ các nội dung của chương trình quản lý, giám sát và quan trắc môi trường theo nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt. Số liệu giám sát phải được cập nhật và lưu giữ để cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra.

- Tuân thủ nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

- Lập kế hoạch và đảm bảo các phương án cần thiết để phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường trong quá trình hoạt động của Dự án. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại do hoạt động của Dự án gây ô nhiễm, sự cố môi trường.

- Tuân thủ các yêu cầu về tiêu thoát nước, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy, nổ, an toàn hóa chất trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với hoạt động của Dự án.

- Cam kết khắc phục, thực hiện bồi thường, đền bù các thiệt hại kịp thời nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường, phát tán bụi; phối hợp với UBND huyện duy tu bảo dưỡng, sửa chữa những tuyến đường bị ảnh hưởng do việc vận chuyển gây ra trong quá trình thi công và hoạt động dự án.

- Các điều kiện kèm theo khác:

+ Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án; đảm bảo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

+ Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đất đai, tài nguyên nước và bảo vệ môi trường trong mọi hoạt động triển khai xây dựng và vận hành của Dự án.

+ Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến hệ sinh thái, cảnh quan, môi trường và các hoạt động kinh tế dân sinh khác khu vực Dự án trong quá trình thi công xây dựng.

+ Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

+ Chủ động đề xuất điều chỉnh các công trình biện pháp bảo vệ môi trường trong trường hợp các công trình này không đảm bảo công tác bảo vệ môi trường khi triển khai Dự án theo quy định của pháp luật.

+ Phối hợp với chính quyền địa phương xác định vị trí đổ thải phế thải xây dựng (nếu có); áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý phù hợp để bảo đảm việc san lấp mặt bằng, tập kết vật liệu xây dựng, đổ thải phế thải xây dựng (nếu có) đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường; phục hồi cảnh quan môi trường khu vực tạm chiếm dụng trong quá trình thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

+ Hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường; lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phát sinh trong quá trình thi công và vận hành Dự án.

+ Tuân thủ các quy định hiện hành về xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

+ Bảo đảm kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường, đảm bảo các cam kết như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

+ Đền bù, khắc phục sự cố môi trường nếu để xảy ra sự cố môi trường trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Trường hợp các quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định liên quan có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy chuẩn, quy định mới./.

